

Số -KH/ĐU

Như Thanh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị
về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn xã

Thực hiện Kế hoạch hành động số 32-KH/TU ngày 09/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Như Thanh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 79-NQ/TW nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã đối với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế nhà nước.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 79-NQ/TW phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; tập trung nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn lực kinh tế nhà nước trên địa bàn (đất đai, tài nguyên, kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, ngân sách nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp...); đồng thời bảo đảm nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật giữa các khu vực kinh tế, công khai, minh bạch trong tiếp cận nguồn lực, thị trường và cơ hội phát triển; tạo môi trường hợp tác, cạnh tranh lành mạnh để kinh tế nhà nước thực hiện tốt vai trò định hướng, dẫn dắt và hỗ trợ các thành phần kinh tế khác cùng phát triển theo đúng thẩm quyền, điều kiện của xã.

3. Xác định rõ giải pháp và lộ trình triển khai làm cơ sở phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện; bảo đảm nội dung Kế hoạch bám sát mục tiêu phát triển của xã, lĩnh vực, phù hợp quy hoạch, chính sách và pháp luật hiện hành; đề cao tính khả thi, minh bạch, liên kết, đồng bộ, có mục tiêu cụ thể để theo dõi, đánh giá; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc và kịp thời điều chỉnh trước yêu cầu thực tiễn, biến động nguồn lực.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng các nguồn lực kinh tế nhà nước trên địa bàn do xã quản lý theo hướng công khai, minh bạch, hiện đại; tăng cường trách nhiệm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong quản lý, điều hành. Phát huy vai trò chủ đạo, tiên

phong, hỗ trợ của kinh tế nhà nước đối với các thành phần kinh tế khác và định hướng trong quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn lực do Nhà nước nắm giữ; bảo đảm phát triển nhanh, bền vững, gắn với quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Về đất đai, tài nguyên: Nguồn lực đất đai, tài nguyên trên địa bàn xã được quản lý, khai thác, huy động và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2025 - 2030; đảm bảo yêu cầu tăng trưởng nhanh, bền vững, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu; góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tình trạng lãng phí, bỏ hoang, sử dụng đất sai mục đích được kiểm soát và giảm rõ rệt; dữ liệu, hồ sơ quản lý đất đai, tài nguyên từng bước được số hóa, đồng bộ, phục vụ quản lý và giám sát hiệu quả.

- Về tài sản kết cấu hạ tầng: Hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn xã được đầu tư phát triển theo hướng đồng bộ, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm; tăng cường kết nối vùng, liên kết khu vực trên địa bàn, tạo sự phát triển đồng đều. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác quản lý, khai thác, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư công khai, minh bạch; quản lý, khai thác hiệu quả hạ tầng phục vụ thu hút đầu tư, phát triển cụm công nghiệp và bảo đảm an toàn trước thiên tai, biến đổi khí hậu được nâng lên. Tập trung hoàn thành các dự án hạ tầng trọng điểm của tỉnh trên địa bàn xã.

- Về ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030: Phần đầu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã đạt khoảng 710 tỷ đồng; tăng thu bình quân hàng năm đạt 10% trở lên. Đảm bảo tỷ trọng chi đầu tư phát triển khoảng 22% tổng chi ngân sách xã. Rà soát, sắp xếp, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các khoản thu, chi ngoài ngân sách.

- Về đơn vị sự nghiệp công lập: Tiếp tục xã hội hóa mạnh mẽ cung cấp các dịch vụ công; tiếp tục tinh gọn, chỉ để lại các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế nhà nước trên địa bàn xã được quản trị hiện đại, minh bạch, hiệu quả; các nguồn lực nhà nước được quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí; chất lượng dịch vụ công đáp ứng yêu cầu phát triển. Phần đầu đến năm 2045, xã Như Thanh có tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên hoạt động hiệu quả theo cơ chế thị trường, phù hợp quy định và lộ trình của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, các đảng uỷ, chi uỷ trực thuộc tăng cường tuyên truyền, quán triệt đầy đủ, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, chủ trương của Đảng về kinh

tế nhà nước. Phát huy vai trò nêu gương, trách nhiệm người đứng đầu; đổi mới mạnh mẽ tư duy lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt, hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả cơ chế, chính sách của Trung ương về kinh tế nhà nước; kịp thời rà soát, phát hiện bất cập, vướng mắc trong thực tiễn đề đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nhằm tháo gỡ điểm nghẽn. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quản lý, khai thác, sử dụng nguồn lực nhà nước; thực hiện tách bạch nhiệm vụ chính trị, cung ứng dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương.

- Tạo lập điều kiện thuận lợi, công bằng, công khai, minh bạch giữa các khu vực kinh tế trong tiếp cận và sử dụng nguồn lực theo quy định; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số hóa, dựa trên dữ liệu; triển khai phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và người đứng đầu; giảm chi phí tuân thủ.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các cơ quan quản lý nhà nước liên quan, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý; đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản trị hiện đại, quản trị dự án, quản trị tài sản công, tài chính công, chuyển đổi số; triển khai hiệu quả các chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài gắn với tiêu chuẩn năng lực, đạo đức công vụ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm chế độ, chính sách, thu nhập theo quy định và điều kiện của xã.

- Làm tốt công tác bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của cơ quan, đơn vị và của xã; xem xét khách quan, toàn diện, minh bạch để đánh giá đúng bản chất vụ việc khi có sai sót hay vi phạm pháp luật để xử lý đúng người, đúng trách nhiệm.

- Đẩy mạnh thống kê, chuẩn hóa dữ liệu và quản lý bằng hình thức số hóa đối với các chủ thể, nguồn lực của kinh tế nhà nước trên địa bàn (đất đai, tài nguyên, tài sản kết cấu hạ tầng, ngân sách, đơn vị sự nghiệp công lập...); bảo đảm dữ liệu được cập nhật, liên thông, tích hợp, chia sẻ, an toàn, an ninh thông tin; khai thác dữ liệu phục vụ giám sát, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản, nguồn lực nhà nước; làm căn cứ cho xây dựng kế hoạch phát triển, phân bổ nguồn lực của xã theo thẩm quyền.

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, theo hướng ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vụ việc thất thoát, lãng phí, tiêu cực; thu hồi tối đa tài sản, kinh phí nhà nước bị sử dụng sai mục đích hoặc bị chiếm đoạt; tập trung tháo gỡ, xử lý dứt điểm các dự án, công trình tồn đọng, kéo dài theo thẩm quyền và quy định pháp luật để khơi thông và phát huy hiệu quả nguồn lực.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Đối với đất đai và tài nguyên

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách, quy định về đất đai và tài nguyên thuộc thẩm quyền của xã; kịp thời tổng hợp vướng mắc, bất cập trong thực tiễn đề kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung. Tăng

cường kỷ luật, kỷ cương; bảo đảm công khai, minh bạch, phòng ngừa thất thoát, tiêu cực trong quản lý, khai thác, sử dụng đất đai và tài nguyên.

- Hoàn thiện công tác đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch dữ liệu đất đai trên địa bàn xã theo chỉ đạo của Tỉnh; kết nối, chia sẻ, liên thông với các hệ thống dữ liệu quốc gia trong năm 2026. Rà soát, phân loại đất để phục vụ điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng thẩm quyền; bảo đảm an ninh lương thực gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo quỹ đất hợp lý cho phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị. Nâng cao hiệu quả đấu giá quyền sử dụng đất; phối hợp làm tốt trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản, bảo đảm công khai, minh bạch. Kiên quyết xử lý, thu hồi đất bỏ hoang, sử dụng sai mục đích, lãng phí; làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân liên quan.

- Khai thác và sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả giữa sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và các ngành kinh tế; bảo đảm vệ sinh nguồn nước, an ninh lương thực, thích ứng biến đổi khí hậu. Kiểm soát ô nhiễm, suy thoái nguồn nước.

- Thúc đẩy phát triển và khai thác tài nguyên số, dữ liệu số phục vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế số; tổ chức triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường theo hướng đồng bộ, liên thông, chia sẻ dữ liệu. Tăng cường bảo đảm an ninh mạng, an toàn dữ liệu; phòng, chống hoạt động lợi dụng công nghệ số, giao dịch điện tử để xâm phạm lợi ích của nhân dân, an ninh kinh tế và an ninh quốc gia.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các quy hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn xã theo quy hoạch và kế hoạch đầu tư đảm bảo từng bước thực hiện, đồng bộ để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, thích ứng biến đổi khí hậu, nâng cao khả năng chống chịu trước thiên tai, thời tiết cực đoan. Tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động số 09-CTr/ĐU ngày 28/10/2025 của Đảng ủy xã thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030; bảo đảm quy hoạch đồng bộ và khai thác hiệu quả các loại hình kết cấu hạ tầng; ưu tiên nguồn lực cho các công trình trọng điểm, kết nối; gắn đầu tư hạ tầng với quản lý vận hành, bảo trì, khai thác bền vững, hiệu quả. Khuyến khích mở rộng các hình thức đầu tư theo phương thức hợp tác công - tư để huy động nguồn lực ngoài ngân sách tham gia đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành công trình kết cấu hạ tầng; thực hiện việc lựa chọn dự án, nhà đầu tư minh bạch, cạnh tranh, hiệu quả; kiểm soát rủi ro, chống thất thoát, lãng phí.

- Tổ chức thực hiện theo thẩm quyền các quy định, tiêu chuẩn quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư trên địa bàn, gồm: hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch; hạ tầng khu công nghiệp và các loại tài sản kết cấu hạ tầng khác theo quy định; làm cơ sở huy động nguồn lực xã hội tham gia khai thác, vận hành, cung ứng dịch vụ trên nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu

quả, bảo đảm an toàn công trình, chất lượng dịch vụ, quyền tiếp cận của người dân và doanh nghiệp; tăng cường giám sát, kiểm tra, phòng chống thất thoát, lãng phí, tiêu cực. Kịp thời tổng hợp, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật về quản lý, khai thác, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng vượt thẩm quyền của xã, sử dụng hiệu quả nguồn lực ngoài ngân sách.

2.3. Đối với ngân sách nhà nước

- Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành ngân sách địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển giai đoạn mới, gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách; tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm trong sử dụng nguồn lực và kiểm soát rủi ro, phòng chống thất thoát, lãng phí.

- Tăng cường quản lý thu, nuôi dưỡng nguồn thu, đẩy mạnh chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế; hiện đại hóa công tác quản lý thu, thúc đẩy hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; khai thác dư địa thu từ đất đai, tài nguyên, dịch vụ hạ tầng, thương mại điện tử, dịch vụ vận tải...; tiếp tục phấn đấu tăng thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Cơ cấu lại chi ngân sách xã theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên; bảo đảm chi cho con người, an sinh xã hội và các nhiệm vụ thiết yếu; ưu tiên hợp lý nguồn lực cho khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, giáo dục - đào tạo, y tế, môi trường, chống biến đổi khí hậu và các nhiệm vụ quan trọng theo chủ trương của tỉnh.

- Phân bổ và sử dụng vốn đầu tư công tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án kết nối vùng, khu vực, các công trình trọng điểm, dự án giáo dục - đào tạo, đẩy nhanh tiến độ đầu tư công, nâng cao chất lượng chuẩn bị dự án, bảo đảm tiến độ giải ngân; xử lý dứt điểm các dự án dở dang, kéo dài, chậm tiến độ, nguy cơ thất thoát, lãng phí. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định đầu tư dự án, tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên.

2.4. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

- Hoàn thành phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc xã quản lý theo Kết luận số 52-KL/TU ngày 12/011/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa; sắp xếp, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Bảo đảm kinh phí cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu; không để việc thiếu nguồn lực (nhân lực, tài chính, ...) dẫn tới giảm chất lượng phục vụ người dân; đề xuất chuyển các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao sang thực hiện theo cơ chế thị trường.

- Tiếp tục cơ cấu lại và đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy nhanh tiến độ triển khai cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Khuyến khích tư nhân và các tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Mở rộng, nâng cao hiệu quả cơ chế hợp tác công - tư trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công có khả năng cạnh tranh bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh công khai kết quả chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo tiêu chuẩn, tiêu chí do Bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực ban hành. Xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Ứng dụng công nghệ số để người dân trực tiếp đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ hài lòng đối với các dịch vụ sự nghiệp công.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy

- Ban Xây dựng Đảng: Chủ trì tham mưu công tác quán triệt, tuyên truyền; hướng dẫn đưa nội dung phát triển kinh tế nhà nước vào sinh hoạt chi bộ.

- Văn phòng Đảng ủy: Chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết theo quy định; kịp thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Thực hiện kiểm tra, giám sát việc triển khai; kịp thời tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát sinh.

2. Ủy ban nhân dân xã

- Cụ thể hóa Kế hoạch hành động của Đảng ủy; phân công nhiệm vụ cho các bộ phận, công chức chuyên môn và các thôn, cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gắn với phát triển kinh tế nhà nước; thực hiện đồng bộ các quy hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn xã theo quy hoạch và kế hoạch; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Giao Phòng Kinh tế làm đầu mối tham mưu, theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kế hoạch hành động này; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội.

4. Các Đảng bộ, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc

- Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 79-NQ/TW, Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 09/3/2026 của Tỉnh ủy và Kế hoạch hành động của Đảng ủy xã; đưa nội dung thực hiện vào sinh hoạt chi bộ hàng tháng.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, Chi bộ; gắn thực hiện Nghị quyết với phát triển kinh tế - xã hội ở thôn, đơn vị; đẩy mạnh tuyên truyền ứng dụng công nghệ số để người dân trực tiếp đánh giá chất lượng, hiệu quả.

- Kịp thời phản ánh, kiến nghị và tham gia giám sát việc thực hiện, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 09/3/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu các Đảng bộ, Chi bộ cơ sở, Chi bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực TU, HĐND, UBND tỉnh,
- Các Ban XD Đảng, UBKT, VP Tỉnh ủy,
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã,
- Các đồng chí UVBTV Đảng ủy,
- Các CQ tham mưu, giúp việc ĐU xã,,
- MTTQ, đoàn thể xã,
- Các đảng bộ, chi bộ thuộc Đảng bộ xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Tiến Dũng